

Số: 24/2019/NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày 11 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XII KỲ HỌP THỨ 17**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;*

Căn cứ Luật Người cao tuổi ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người
cao tuổi;*

*Căn cứ Thông tư số 96/2018/TT-BTC ngày 18 tháng 10 năm 2018 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe
ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ; ưu đãi tín dụng
và biểu dương, khen thưởng người cao tuổi;*

*Xét Tờ trình số 159/TTr-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết Quy định mức quà tặng chúc thọ,
mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm tra của
Ban Kinh tế - Ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại
biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi.

b) Người cao tuổi là công dân Việt Nam thọ 70, 75, 80, 85, 90, 95, 100 và trên 100 tuổi có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh

1. Mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi thọ 70, 75, 80, 85, 95 và trên 100 tuổi thực hiện theo các mức sau:

a) Người cao tuổi thọ 70, 75 tuổi mức quà tặng là 500.000 đồng tiền mặt.

b) Người cao tuổi thọ 80, 85 tuổi mức quà tặng là 600.000 đồng tiền mặt.

c) Người cao tuổi thọ 95 tuổi mức quà tặng là 900.000 đồng tiền mặt.

d) Người cao tuổi thọ trên 100 tuổi đến dưới 105 tuổi mức quà tặng hằng năm là 1.000.000 đồng tiền mặt.

đ) Người cao tuổi thọ từ 105 tuổi trở lên mức quà tặng hằng năm là 1.500.000 đồng tiền mặt.

2. Mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi thọ 90 tuổi và người cao tuổi thọ 100 tuổi thực hiện theo các mức sau:

a) Người cao tuổi thọ 90 tuổi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chúc thọ và tặng quà gồm hiện vật trị giá 200.000 đồng và 700.000 đồng tiền mặt.

b) Người cao tuổi thọ 100 tuổi được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam chúc thọ và tặng quà gồm 5 mét vải lụa trị giá không quá 400.000 đồng và 1.200.000 đồng tiền mặt.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Kinh phí chúc thọ và tặng quà người cao tuổi thọ 90 tuổi và 100 tuổi bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (cơ quan thường trực của Ban Công tác người cao tuổi cấp tỉnh).

2. Kinh phí chúc thọ và quà tặng người cao tuổi thọ 70, 75, 80, 85, 95 và trên 100 tuổi được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tặng quà cho người cao tuổi theo phân cấp ngân sách.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XII Kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 21 tháng 12 năm 2019.

2. Bãi bỏ quy định tại điểm b khoản 4 Điều 5 và điểm a, b, c, d khoản 5 Điều 12 Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương

năm 2017 - năm đầu của thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 30/2016/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu của UBND tỉnh;
- Bộ Tài chính;
- Vụ Pháp chế của Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBNDTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- Đại biểu ĐBQH bầu ở tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở ban ngành, hội đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan ngành dọc TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng: UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng HĐND tỉnh: C-PVP, các Phòng, CV;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- Lưu: VT, KTNS (01), ptth180.

CHỦ TỊCH



Bùi Thị Quỳnh Vân